TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HS-ST
Ngày: 15 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ Ta phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Lưu Hồng Hiếu và bà Đặng Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quốc Chương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Đàm Văn T, sinh năm 1990 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn T (đã chết) và con bà Chung Thị B; có vợ là Phạm Thị T và 03 con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020; đang tạm giam - Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn H - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đàm Văn T và Hoàng Văn H là bạn bè và đều nghiện ma túy. Biết T đã từng mua được ma túy để sử dụng, nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/12/2020, H gọi điện nhờ T mua hộ ma túy. H nói: *"Mày đang ở đâu, lấy tao cái",* T nói: *"Tao có đâu".* Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, H tiếp tục gọi điện, H nói: *"Bao nhiêu thì lấy được".* T nói: *"Đủ sáu trăm mới lấy được, mày cứ kiếm ba*

bốn trăm gì đó, còn phần tao tao kiếm" (nghĩa là T và H góp tiền để mua chung ma túy), thì H đồng ý và dặn T đến phòng trọ để lấy tiền.

Khoảng 10 phút sau, T đến phòng trọ của H thuộc tổ dân phố 1, phường N, H đưa cho T 400.000 đồng, T góp thêm 190.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48B1-436.79 đến nhà Khằm Văn T1, sinh năm 1970, tại tổ dân phố 4, phường N mua ma túy. Do T không có đủ 600.000 đồng và có quen biết nhau từ trước, nên T1 đã đồng ý bán cho T 01 tép ma túy với giá 590.000 đồng.

Sau khi mua được ma túy, T lấy phần giấy bạc của gói thuốc lá, chia ma túy thành hai tép nhỏ; tép của mình T cất giấu trong túi áo khoác đang mặc; tép còn lại T mang về phòng trọ đưa cho H.

Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, tại phòng trọ của mình, H lấy một phần ma túy pha vào bơm kim tiêm để sử dụng thì bị Công an thành phố Gia Nghĩa phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật vụ án.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

01 (một) gói giấy màu vàng, kích thước (1,5x1,5)cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng (thu của H, niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01).

01 (một) gói giấy màu vàng, kích thước (1,3x1,4)cm, bên trong chứa các chất rắn màu trắng (thu của T, niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02).

01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen, gắn sim số 0812424748 (thu của T, niêm phong trong bì thư ký hiệu số 03).

01 (một) điện thoại di động hiệu MASSTEL, gắn sim số 0986183660 (thu của H, niêm phong trong bì thư ký hiệu số 04).

05 (năm) bơm kim tiêm loại 03ml, đã qua sử dụng (niêm phong trong bì thư ký hiệu số 05).

01 (một) vỏ bao thuốc lá màu nâu, nhãn hiệu War Hourse (niêm phong trong bì thư ký hiệu số 06).

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, BKS 48B1-436.79 (thu của T).

Tại Kết luận giám định số 190/KLMT-PC09 ngày 29/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong bì thư niêm phong ký hiệu số 01 là ma túy Heroine, có khối lượng 0,0174 gam (là ma túy thu giữ của Hoàng Văn H), đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Chất rắn màu trắng đựng trong bì thư niêm phong số 02 là ma túy Heroine, có khối lượng 0,1228 gam. Hoàn lại sau giám định 0,0856 gam (là ma túy thu giữ của Đàm Văn T).

Tại Cáo trạng số: 64/CT-VKS-GN ngày 24 tháng 8 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Đàm Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản và điều luật áp dụng như Cáo trạng là đúng người, đúng pháp luật.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đàm Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị chấp nhận ngày 12/3/2021 Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định số 11/QĐ-CQĐT-KTMT trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48B1-436.79 cho Đàm Văn T, trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu MASSTEL cho Hoàng Văn H.

Đối với 05 bơm kim tiêm, 01 vỏ bao thuốc lá và ma túy hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động hiệu Nokia 105 là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với Hoàng Văn H, do khối lượng ma túy thu giữ của H là 0,0174 gam Heroine, dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự; mặt khác đã xác định được H nghiện ma túy nên Công an thành phố Gia Nghĩa đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với Khằm Văn T1 là người bán trái phép chất ma túy cho Đàm Văn T. Ngày 30/12/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với T1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" để xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng phù hợp với các các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 23/12/2020, biết Đàm Văn T đã từng mua ma túy để sử dụng, nên Hoàng Văn H đưa 400.000 đồng nhờ T mua hộ và T góp thêm 190.000 đồng mua ma túy của Khằm Văn T1 để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T lấy phần giấy bạc của gói thuốc lá, chia ma túy thành hai tép nhỏ, tép của mình T cất giấu trong túi áo khoác đang mặc, tép còn lại T mang về phòng trọ đưa cho H. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, tại phòng trọ của mình tổ dân phố 1, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông, H lấy một phần ma túy pha vào bơm kim tiêm để sử dụng thì bị Công an thành phố Gia Nghĩa phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật vụ án.

Kết luận giám định số 190/KLMT-PC09 ngày 29/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong bì thư niêm phong ký hiệu số 01 là ma túy Heroine, có khối lượng 0,0174 gam (là ma túy thu giữ của Hoàng Văn H), đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Chất rắn màu trắng đựng trong bì thư niêm phong số 02 là ma túy Heroine, có khối lượng 0,1228 gam, hoàn lại sau giám định 0,0856 gam (là ma túy thu giữ của Đàm Văn T).

Điểm c tiết 3.7 mục 3 Phần II Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Bộ Công an – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao – Bộ Tư pháp quy định:

"c) Người nào biết người khác đi mua chất ma túy để sử dụng trái phép mà gửi tiền nhờ mua hộ chất ma túy để sử dụng thì người nhờ mua hộ phải chịu trách nhiệm hình sự về số lượng chất ma túy đã nhờ mua hộ. Người đi mua phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số lượng chất ma túy đã mua cho bản thân và mua hộ".

Do đó, Đàm Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép đối với tổng số lượng chất ma túy đã mua cho T và mua hộ cho Hoàng Văn H để sử dụng là 0,1402 gam ma túy loại Heroine. Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Đàm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...".

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, phòng ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, là lao động chính, gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có không có thu nhập và tài sản riêng, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận ngày 12/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã ra Quyết định số: 11/QĐ-CQĐT-KTMT trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48B1-436.79 cho Đàm Văn T, trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu MASSTEL cho Hoàng Văn H.

Đối với 05 bơm kim tiêm, 01 vỏ bao thuốc lá và 0,0856 gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng, cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động hiệu Nokia 105 là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với Hoàng Văn H, do khối lượng ma túy thu giữ của H là 0,0174 gam Heroine, dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự; mặt khác đã xác định được H nghiện ma túy nên Công an thành phố Gia Nghĩa đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với Khằm Văn T1 là người bán trái phép chất ma túy cho Đàm Văn T. Ngày 30/12/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với T1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Đàm Văn T về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ, quan điểm đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng vụ án của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số, là lao động chính, gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đàm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đàm Văn T **01** (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/12/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đàm Văn T.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận ngày 12/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã ra Quyết định số: 11/QĐ-CQĐT-KTMT trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48B1-436.79 cho Đàm Văn T, trả lại 01 chiếc điện thoại di động MASSTEL cho Hoàng Văn H.

Tịch thu, tiêu hủy 05 bơm kim tiêm, 01 vỏ bao thuốc lá và 0,0856 gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định.

Trả lại điện thoại di động hiệu Nokia 105 cho bị cáo Đàm Văn T.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/04/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đàm Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP. Gia Nghĩa;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP. Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TA PHIÊN TÒA

Đã ký, đóng dấu

Lê Xuân Diệu